


**NHÂN NGÀY MÔI TRƯỜNG THẾ GIỚI (5 THÁNG 6)**

**XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC SINH THÁI  
MỘT TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA CON NGƯỜI ĐỐI VỚI TỰ NHIÊN**

PHẠM THỊ NGỌC TRÂM(\*)

*Bài viết nêu lên những đặc trưng cơ bản của đạo đức sinh thái khác với đạo đức xã hội nói chung. Trong quan hệ đạo đức sinh thái, con người bao giờ cũng là chủ thể, còn tự nhiên bao giờ cũng là khách thể; sự tác động giữa chúng chỉ đi theo một chiều là mang lại lợi ích cho con người và xã hội, bỏ quên lợi ích và giá trị nội tại của các khách thể tự nhiên. Vì vậy, con người đã mang lại hậu quả khôn lường cho môi trường sống. Bài viết đã chỉ ra rằng, đạo đức sinh thái đòi hỏi một sự tự ý thức rất cao. Đây chính là chỗ gặp nhau, chỗ gắn bó giữa đạo đức sinh thái và trách nhiệm xã hội của con người đối với tự nhiên. Cuối cùng, bài viết khẳng định, trước vấn đề lợi ích trong nền kinh tế thị trường và thực trạng suy thoái nghiêm trọng của môi trường tự nhiên, vấn đề xây dựng đạo đức sinh thái càng trở nên bức xúc hơn lúc nào hết và phải được tiến hành ở mỗi thành phần cấu trúc của nó: ý thức đạo đức sinh thái, quan hệ đạo đức hành vi, kết hợp đạo đức với trách nhiệm xã hội của con người đối với tự nhiên.*

 Xã hội loài người đang tồn tại trong môi trường sinh thái - nhân văn hay môi trường tự nhiên - người hoá. Bằng sức sáng tạo của trí tuệ và lao động được định hướng bởi trí tuệ đó, con người với tư cách một thực thể sinh học - xã hội đã không ngừng khai thác, sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường xung quanh nhằm đáp ứng các nhu cầu sống ngày càng cao của mình và sự phát triển của xã hội. Song, cũng chính trong quá trình say sưa “nhào nặn” các tạo phẩm thiên nhiên sẵn có thành những tạo phẩm văn hoá, con người đã phạm phải những sai lầm nghiêm trọng đối với môi trường thiên nhiên, đã tàn phá chính nguồn sống và “thân thể vô cơ” của mình. Bởi vậy, ngày nay, hơn lúc nào hết, đạo đức sinh thái đang trở thành một yêu cầu mới đối với phẩm chất của con người và theo đó, việc xây dựng đạo đức sinh thái

cũng trở thành một trách nhiệm xã hội của con người đối với môi trường sống.

**1. Đạo đức và đạo đức sinh thái**

Sống trong môi trường tự nhiên - người hoá, con người luôn phải chịu sự ràng buộc và quy định bởi các mối quan hệ: 1- giữa con người với con người (giữa các cá nhân với nhau); 2 - giữa con người với xã hội (giữa cá nhân với các cộng đồng người lớn, nhỏ khác nhau); và 3 - giữa con người với tự nhiên (môi trường xung quanh). Đạo đức được hình thành và giữ vai trò cực kỳ quan trọng trong việc hướng dẫn, điều chỉnh hành vi của con người nhằm điều hoà các mối quan hệ đó. Đạo đức có liên quan trực tiếp đến lợi ích, “lợi ích đúng đắn là nguyên tắc của toàn bộ đạo đức”(1).

(\*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Viện Triết học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam.

(1) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.3. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.199.

Hay, lợi ích chính là nguồn gốc sâu xa của đạo đức. *Lợi ích*, xét về phương diện đạo đức, không phải chỉ là cái thoả mãn nhu cầu, đáp ứng được nhu cầu của chủ thể, mà còn phải đáp ứng được cả nhu cầu của khách thể. Nói đến lợi ích là phải nói đến *giá trị*. Bởi vì, chỉ có những gì (cả vật chất lẫn tinh thần) thoả mãn được nhu cầu và mang lại lợi ích cho con người (cả cá nhân lẫn cộng đồng, xã hội) mới được coi là có giá trị. Trong các quan hệ đạo đức xã hội, con người (có thể là một cá nhân hay một cộng đồng) vừa là chủ thể, vừa là khách thể. Do vậy, giá trị đạo đức và các chuẩn mực giá trị đạo đức trong các quan hệ đạo đức xã hội không thể chỉ là những gì mang lại lợi ích cho chủ thể, mà còn phải bảo đảm sự hài hoà giữa lợi ích của chủ thể và lợi ích của khách thể; đồng thời, lợi ích của chủ thể và khách thể đó còn phải phù hợp với xu hướng phát triển chung của xã hội và xu thế vận động của thời đại.

Trên đây, chúng ta mới xét đến lợi ích, giá trị trong mối quan hệ với đạo đức xã hội. Vậy, trong đạo đức sinh thái thì sao? Đạo đức sinh thái là gì? Những đặc trưng cơ bản của đạo đức sinh thái? Có hay không có những chuẩn mực đạo đức sinh thái? Tại sao ngày nay xây dựng đạo đức sinh thái phải trở thành một trách nhiệm xã hội quan trọng của con người đối với tự nhiên, đặc biệt cấp thiết trong điều kiện kinh tế thị trường?

Trước tiên, cần phải khẳng định rằng, *đạo đức sinh thái là một dạng thức đặc biệt của đạo đức xã hội*, là thứ đạo đức được thể hiện trong mối quan hệ giữa con người với tự nhiên (với môi trường sống chung quanh). Đúng như C.Mác đã viết: “Bản chất *con người* của tự nhiên chỉ tồn

tại đối với *xã hội*; vì chỉ có trong xã hội, tự nhiên đối với con người mới là một cái *khâu liên hệ con người với con người*: ... chỉ có trong xã hội, tự nhiên mới biểu hiện ra là *cơ sở* của sự tồn tại có *tính chất người* của bản thân con người. Chỉ có trong xã hội, tồn tại *tự nhiên* của con người mới là tồn tại có *tính chất người* của con người đối với con người và tự nhiên mới trở thành con người đối với con người”(2).

Là một dạng đặc biệt của đạo đức xã hội, *đạo đức sinh thái bao gồm những quan điểm, quan niệm, tư tưởng, tình cảm, những nguyên tắc, chuẩn mực quy định, điều chỉnh hành vi của con người trong quá trình biến đổi và cải tạo tự nhiên* nhằm phục vụ cho sự sống của con người, cho sự tồn tại và phát triển không ngừng của xã hội trong những điều kiện tự nhiên - xã hội nhất định. Ngoài những đặc trưng cơ bản của đạo đức xã hội, đạo đức sinh thái còn có *những nét đặc thù riêng*, đó là:

- Trong quan hệ đạo đức sinh thái, *con người bao giờ cũng là chủ thể, còn tự nhiên luôn là khách thể*. Chủ thể và khách thể đạo đức xã hội tác động qua lại với nhau tuân theo những chuẩn mực giá trị đạo đức. Nếu bên chủ thể chỉ biết đến lợi ích của riêng mình, bất chấp lợi ích của khách thể (từ cá nhân cho đến xã hội) thì bị coi là kẻ vô đạo đức, có thể bị trừng phạt hay bị trả giá ngay. Trong đạo đức sinh thái, con người với tư cách chủ thể đạo đức luôn chủ động quan hệ và tác động lên tự nhiên một cách có ý thức, có mục đích là mang lại lợi ích về cho mình. Trong khi đó, sự tác động của tự nhiên lên con người và xã hội chỉ là sự tác động mù quáng, vô thức, hay chỉ là

(2) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđl.*, t.2, tr.170.

“sự phản xạ tự nhiên”. Do vậy, sự ứng xử vô đạo đức của con người đối với tự nhiên cứ thế được “tích lũy” lại, mâu thuẫn giữa con người và tự nhiên ngày càng sâu sắc dần, nhưng con người không thể nhận biết được, hay đúng hơn là không thể lường trước được hậu họa. Đến lúc con người nhận thức ra “sự trả thù” của tự nhiên thì đã quá muộn và khi đó, con người phải gánh chịu hậu quả nặng nề do mình gây ra cho môi trường tự nhiên và cũng là cho chính bản thân mình.

- *Đạo đức gắn liền với giá trị.* Trong đạo đức sinh thái, lợi ích và giá trị có tính đặc thù. Tất cả những thuộc tính khách quan vốn có của khách thể tự nhiên hợp thành bản chất khách quan của nó, tức là giá trị nội tại của khách thể tự nhiên đó. Đây chính là những giá trị vốn có, tự thân của chúng, chứ không phụ thuộc gì vào nhu cầu và lợi ích của con người. *Giá trị nội tại của các khách thể tự nhiên chính là sự sống và phục vụ cho sự sống*, còn cái mà con người tiếp cận, nhận thức và sử dụng được từ các yếu tố tự nhiên, tức là cái phục vụ được cho lợi ích của con người, là *giá trị sử dụng của các khách thể tự nhiên*. Các giá trị này không hoàn toàn phụ thuộc vào giá trị nội tại của chúng, mà chủ yếu bị quy định bởi nhu cầu và lợi ích của con người, bởi sự nhận thức của con người, bởi trình độ phát triển của khoa học và công nghệ của xã hội. Do vậy, một khi những điều kiện này thay đổi, thì lập tức, những giá trị sử dụng của các khách thể tự nhiên cũng bị thay đổi theo. Trong quan hệ với tự nhiên, con người chỉ tập trung khai thác những giá trị sử dụng và thực dụng của các khách thể *tự nhiên nhằm phục vụ cho nhu cầu và thoả mãn được lợi ích ngày*

*càng cao của mình, nhưng lại quên đi giá trị nội tại của chúng là sự sống và phục vụ cho sự sống.* Với cách “hành xử” như vậy, con người đã vô tình vi phạm nghiêm trọng đến đạo đức sinh thái. Chẳng hạn, việc khai thác và sử dụng rừng một cách bừa bãi trên khắp thế giới trong nhiều thế kỷ qua, nhất là trong thế kỷ vừa qua, đã mang lại hậu họa sinh thái vô cùng nặng nề, mà một trong những thảm họa nguy hiểm nhất hiện nay là *sự biến đổi khí hậu toàn cầu* theo chiều hướng tiêu cực. Những thảm họa sinh thái đó không chỉ đang tàn phá tự nhiên, mà còn tàn phá cả chính sự sống của con người, sự tồn tại và phát triển của xã hội loài người. Điều này đã chứng tỏ rằng, con người chưa nhận thức được thấu đáo giá trị nội tại của thực vật, của rừng đối với đời sống của vạn vật, trong đó có con người và xã hội, mà chỉ biết khai thác giá trị sử dụng của chúng đến cạn kiệt.

- Trong đạo đức sinh thái, mối quan hệ chỉ theo một chiều, nghĩa là chỉ có con người chủ động quan hệ, tác động lên các khách thể tự nhiên, chỉ có con người tự giác đặt ra các nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực giá trị phục vụ cho lợi ích của mình,... để từ đó, tự điều chỉnh hành vi ứng xử của mình đối với tự nhiên. Do vậy, để đảm bảo được sự hài hoà về lợi ích giữa con người và tự nhiên, *đòi hỏi con người phải có tính tự giác, tự ý thức rất cao.* Muốn thực hiện được điều này, *một mặt*, con người cần phải biết nuôi dưỡng, phát huy tình yêu vốn có của mình đối với thiên nhiên, “nhân chi sơ tính bản thiện”, nuôi dưỡng tinh thần, đạo lý “Thiên - Nhân hoà đồng”. “Thiên - Nhân hợp nhất”; *mặt khác*, cần phải có những hiểu biết sâu sắc về các giá

trị của các yếu tố tự nhiên, các quy luật tồn tại, vận động và phát triển của chúng, phải có nhận thức đúng đắn về vai trò, vị trí và *trách nhiệm* quan trọng của con người trong mối quan hệ với tự nhiên. Trên cơ sở những hiểu biết đó, con người mới có thể lựa chọn, xác định được những chuẩn mực hành vi đạo đức đúng đắn, phù hợp trong quá trình khai thác, sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

## 2. Đạo đức sinh thái và trách nhiệm xã hội

Đạo đức sinh thái có mối quan hệ chặt chẽ với trách nhiệm xã hội của con người đối với tự nhiên.

- Đạo đức sinh thái và trách nhiệm xã hội, trước tiên, đều được hiểu là thuộc *lĩnh vực hoạt động tinh thần của con người*, là ý thức về nghĩa vụ, bổn phận, đạo lý của con người đối với tự nhiên. Tuy nhiên, đó không phải là ý thức, tình cảm thuần túy nằm trong đầu óc con người, mà phải được *biểu hiện qua hành động cụ thể của con người trong mối quan hệ, tác động qua lại giữa con người và tự nhiên*. Nếu như đạo đức sinh thái được xây dựng trên cơ sở những quan niệm, tư tưởng, tình cảm, tức là ý thức của con người đối với thiên nhiên và được gọi là ý thức đạo đức sinh thái, được biểu hiện bằng hành vi đạo đức thực tiễn trong quan hệ với thiên nhiên, thì *trách nhiệm xã hội của con người đối với tự nhiên được hình thành trên cơ sở của cả ý thức đạo đức sinh thái và ý thức pháp quyền sinh thái*, được biểu hiện bằng *năng lực của con người ý thức được những hậu quả do hành động của mình gây ra cho tự*

*nhiên*. Do vậy, người nào càng trưởng thành, càng hoàn hảo về phương diện đạo đức, người đó càng có trách nhiệm hơn.

Đạo đức và trách nhiệm xã hội đều phản ánh tồn tại xã hội, bị chi phối bởi những điều kiện kinh tế - xã hội và văn hoá của một xã hội nhất định, ở một giai đoạn phát triển nhất định của lịch sử, nghĩa là chúng có tính lịch sử - cụ thể. Ngoài ra, đạo đức và trách nhiệm xã hội còn phụ thuộc vào trình độ nhận thức, vào sự giáo dục, nghĩa là chúng cũng có tính độc lập tương đối. Con người ngày càng nhận thức được sâu sắc hơn, đầy đủ hơn quy luật khách quan của tự nhiên, của xã hội. Trên cơ sở đó, năng lực chi phối tự nhiên và xã hội của con người sẽ tăng lên và do vậy, đạo đức và trách nhiệm của con người đối với hành vi của mình cũng tăng lên theo. Xét về phương diện pháp lý, trách nhiệm còn phải xuất phát từ sự thống nhất giữa quyền và nghĩa vụ, quyền càng rộng thì trách nhiệm càng cao.

- Đặc trưng cơ bản nhất của đạo đức và trách nhiệm là *sự tự ý thức*, đặc biệt là trong đạo đức sinh thái, vì ở đây chỉ có sự tác động một cách có ý thức theo một chiều - chiều từ con người đến tự nhiên. Con người sống có đạo đức là con người luôn có ý thức, có năng lực điều chỉnh một cách tự nguyện, tự giác hành vi của mình theo những chuẩn mực đạo đức, nghĩa là con người tự giác nhận lấy trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong quan hệ với người khác, với xã hội và với tự nhiên. Cần nhấn mạnh một điều rằng, đạo đức sinh thái và trách nhiệm xã hội của con người đối với tự nhiên đều có *một nền tảng chung là sự tự ý*

thức. Tuy nhiên, sự tự ý thức trong trách nhiệm xã hội của con người đối với tự nhiên phải cao hơn sự tự ý thức trong đạo đức sinh thái. Bởi vì, ở đây, trong trách nhiệm xã hội, con người không chỉ tự giác điều chỉnh những hành vi của mình trong cách ứng xử với tự nhiên sao cho phù hợp với những chuẩn mực đạo đức sinh thái, mà con người còn phải có năng lực để ý thức được những hậu quả do hành động của mình gây ra cho tự nhiên trong quá trình quan hệ, tác động lên nó. Hơn nữa, sự tự ý thức trong trách nhiệm xã hội của con người đối với tự nhiên không chỉ là sự tự ý thức đạo đức, mà còn có cả sự tự ý thức pháp quyền, nghĩa là con người phải có ý thức về nghĩa vụ, bổn phận của mình đối với môi trường sống của mình. Sự gặp nhau của sự tự ý thức trong đạo đức sinh thái và trách nhiệm xã hội của con người đối với tự nhiên là một đòi hỏi tất yếu trong xã hội hiện nay; khi mà, môi trường tự nhiên đã và đang bị con người tàn phá nặng nề, nền kinh tế thị trường đang ngày càng kéo con người xa khỏi những giá trị nội tại vốn có của các khách thể tự nhiên (giá trị sống và phục vụ sự sống), con người chỉ còn biết đến giá trị sử dụng của chúng, chỉ biết chạy theo lợi nhuận tối đa càng nhanh càng tốt trong khai thác và sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

- Lợi ích là nền tảng của cả đạo đức và trách nhiệm xã hội. Tuy nhiên, trong mối quan hệ giữa con người và tự nhiên, trải qua một thời gian quá dài, con người hầu như chỉ biết mang lại lợi ích cho mình trong quá trình tác động lên tự nhiên. Vì

vậy, con người không chỉ vi phạm nghiêm trọng đạo đức sinh thái, mà còn vô trách nhiệm đối với tự nhiên và suy đến cùng, là vô trách nhiệm với sự sống của chính mình và con cháu mình. Trong tình hình hiện nay, cần phải đề cao trách nhiệm xã hội của con người đối với tự nhiên, cụ thể là con người cần phải có năng lực xác định được lợi ích hoặc tác hại trong các hoạt động của mình trong quá trình tác động lên các khách thể tự nhiên. Để làm được điều này, cần phải xây dựng một đạo đức sinh thái mới - thứ đạo đức biết tính đến sự hài hoà giữa lợi ích của chủ thể (con người) và khách thể (tự nhiên), nghĩa là con người không nên chỉ biết đến giá trị sử dụng và thực dụng của các khách thể tự nhiên, mà còn phải biết tôn trọng, giữ gìn và bảo vệ những giá trị nội tại của các yếu tố trong môi trường tự nhiên.

### **3. Đạo đức sinh thái và trách nhiệm xã hội của con người đối với môi trường sống trong điều kiện kinh tế thị trường**

Việt Nam bước vào nền kinh tế thị trường đã hơn 20 năm. So với lịch sử hàng nghìn năm tồn tại và phát triển của kinh tế thị trường thì khoảng thời gian đó là quá ít, nhưng cũng đủ để chúng ta có thể nhận ra cả những tác động tích cực, lẫn tiêu cực của nó.

Kinh tế thị trường với quy luật giá trị, nguyên tắc lợi nhuận tối đa, quan hệ cung cầu và sự cạnh tranh đã luôn kích thích mạnh mẽ việc tìm kiếm lợi ích, đặc biệt là lợi ích kinh tế. Vì lợi ích kinh tế trước mắt, người ta dễ dàng bỏ qua vấn đề đạo đức và trách nhiệm, nhất là trong mối quan hệ

giữa con người và tự nhiên. Trong đạo đức xã hội và trong các mối quan hệ lợi ích giữa người với người, nếu tuân thủ nghiêm túc nguyên tắc mọi người đều bình đẳng về lợi ích, thì chính kinh tế thị trường sẽ góp phần tích cực điều tiết hành vi đạo đức của con người, làm cho đạo đức xã hội dần được hoàn thiện hơn, tốt hơn. Tuy nhiên, trong đạo đức sinh thái, không thể vận dụng nguyên tắc bình đẳng về lợi ích giữa con người và tự nhiên, khi mà con người luôn là chủ thể lợi ích. Sự tác động chỉ theo một chiều từ con người đến tự nhiên đã đưa đến nhiều hệ lụy tiêu cực cho tự nhiên. Vì vậy, nếu chỉ trong một thời gian ngắn, với quy mô nhỏ hẹp, thì con người khó nhận biết được sự “phản ứng” của tự nhiên để kịp thời điều chỉnh hành vi ứng xử của mình. Từ đó, sai lầm ngày càng được “tích lũy”, đến một mức độ nào đó, vào một thời điểm nào đó, khi con người nhận thức ra được sai lầm của mình thì đã quá muộn màng - tự nhiên đã bị tàn phá.

Chúng ta không thể phủ nhận rằng, trước khi có nền kinh tế thị trường, môi trường thiên nhiên nước ta đã bị tàn phá. Song, từ khi phát triển nền kinh tế thị trường, môi trường tự nhiên bị tàn phá nhanh hơn, với quy mô lớn hơn. Bởi lẽ, trong kinh tế thị trường, con người được kích thích bởi lợi ích kinh tế trước mắt đã lao vào dòng xoáy của các hoạt động kinh tế, đặc biệt là trong lĩnh vực khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường cùng các hoạt động kinh doanh dịch vụ nhằm tìm kiếm lợi nhuận cao nhất, nhanh nhất. Nhiều hậu họa sinh thái đã xảy ra, như nhiều dòng sông, hồ ao đã bị ô

nhiễm nặng nề bởi nước thải độc hại của các nhà máy, xí nghiệp, khu liên hợp chế xuất, bởi nước thải bẩn của các cơ sở chăn nuôi, bệnh viện, điển hình và tai tiếng nhất là vụ nước thải của nhà máy bột ngọt Vedan đã làm chết dòng sông Thị Vải và huỷ hoại môi trường sống quanh vùng, vụ việc nhà máy đóng tàu Vinashin, v.v.. Việc khai thác và sử dụng bừa bãi các nguồn tài nguyên thiên nhiên, như rừng, khoáng sản, kim loại quý hiếm,... đã dẫn đến sự cạn kiệt của chúng, đặc biệt là rừng. Tệ nạn không bảo đảm vệ sinh an toàn lương thực, thực phẩm ngày càng phổ biến và nguy hiểm hơn. Các tệ nạn xã hội đang gây ra sự ô nhiễm môi trường xã hội, như nạn ma tuý, mại dâm, đại dịch bệnh HIV-AIDS,... không chỉ phổ biến ở các thành phố, mà còn len lỏi đến hang cùng ngõ hẻm trên khắp đất nước, gây ra biết bao tai họa cho cuộc sống con người, không chỉ hôm nay mà cho cả các thế hệ mai sau.

Nước ta còn là một trong những nước đang phải gánh chịu hậu quả nặng nề nhất của sự biến đổi khí hậu toàn cầu. Mưa lũ, ngập lụt, lốc xoáy, hạn hán xảy ra thường xuyên trên khắp mọi miền đất nước, năm sau lại nặng nề hơn, tổn thất lớn hơn năm trước. Tất cả những điều đó đang đòi hỏi phải xây dựng một đạo đức sinh thái mới phù hợp với điều kiện phát triển mới của đất nước và thế giới. Yêu cầu xây dựng đạo đức sinh thái ngày nay trở nên bức xúc hơn bao giờ hết, nó đòi hỏi phải xuất phát từ lương tâm, trách nhiệm của con người đối với tự nhiên, nhưng suy đến cùng, là đối với sự sống còn của chính mình và các thế hệ con cháu mai sau trước thực trạng xuống cấp nghiêm trọng của môi trường sống.

Trong sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế thị trường, của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế, những giá trị của đạo đức nói chung, của đạo đức sinh thái nói riêng cần phải có những thay đổi về căn bản. Phải thừa nhận rằng, trong truyền thống văn hoá dân tộc, con người Việt Nam đã có một đạo đức sinh thái rất đáng quý và đáng trân trọng. Với triết lý sống hài hoà với thiên nhiên và với lý tưởng đạo đức sinh thái “Thiên - Nhân hoà đồng” hay “Thiên - Nhân hợp nhất”, con người Việt Nam đã luôn sống gắn bó với thiên nhiên qua biết bao thế hệ, trải qua hàng nghìn năm lịch sử. Song, đó đồng thời cũng là hàng nghìn năm con người Việt Nam chỉ biết sống nương nhờ và dựa vào thiên nhiên, thuận theo thiên nhiên, phụ thuộc một cách mù quáng vào các thế lực của tự nhiên. Do vậy, nước ta vẫn mãi luẩn quẩn trong cái vòng phát triển chậm chạp của nền văn minh nông nghiệp cổ điển với “con trâu đi trước, cái cày đi sau”, người nông dân vẫn lam lũ, vất vả quanh năm “đầu tắt mặt tối”, “bán mặt cho đất, bán lưng cho trời”, mặc dù chúng ta đã tiến hành quá trình công nghiệp hoá đất nước từ những năm 60 của thế kỷ XX.

Hơn 20 năm qua, cùng với việc chấp nhận nền kinh tế thị trường, với việc đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế, những giá trị đạo đức nói chung, đạo đức sinh thái nói riêng đã đột ngột bị thay đổi theo chiều hướng bất lợi cho môi trường. Sự kích thích mạnh mẽ của lợi ích tối đa trước mắt, kết hợp với những phương tiện kỹ thuật hiện đại đã làm cho con người lao vào khai thác và tận dụng tự nhiên bất chấp mọi hậu quả có thể xảy ra và trên thực tế đã xảy ra.

Điều đó có nghĩa là, những giá trị của đạo đức sinh thái truyền thống đang phải đối mặt với những thách thức to lớn và vô cùng mới mẻ trong những điều kiện phát triển mới của đất nước và thời đại. Như vậy, cho đến nay, sự chuyển đổi các giá trị của đạo đức sinh thái mới chỉ theo hướng có lợi cho con người, vì lợi ích trước mắt của con người và xã hội. Tuy nhiên, vì mục tiêu phát triển bền vững, sự chuyển đổi này là không thể chấp nhận được và chắc chắn sẽ bị phủ định. Con người Việt Nam cần xây dựng một đạo đức sinh thái mới trên cơ sở phát huy những nét đẹp trong đạo đức sinh thái truyền thống dân tộc, đồng thời kết hợp với việc tiếp thu những giá trị sinh thái mới, sao cho phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững. Muốn làm được như vậy, chúng ta cần phải biết gắn kết đạo đức sinh thái với trách nhiệm xã hội của con người đối với môi trường sống của mình.

#### **4. Vấn đề xây dựng đạo đức sinh thái phù hợp với trách nhiệm xã hội**

Việc xây dựng đạo đức sinh thái cần phải được tiến hành ở tất cả mọi thành tố của nó: từ ý thức, quan niệm, tình cảm đạo đức, quan hệ đạo đức (quan hệ lợi ích) đến hành vi đạo đức hiện thực, nghĩa là từ lý luận đến thực tiễn đạo đức. Xây dựng đạo đức sinh thái không thể tách rời trách nhiệm xã hội của con người đối với tự nhiên.

- Đạo đức sinh thái là sự phản ánh về phương diện đạo đức hiện thực mối quan hệ giữa con người và tự nhiên. Ý thức, quan niệm, tình cảm đạo đức sinh thái phải được xây dựng trên nền tảng triết lý hài hoà giữa con người và thiên nhiên, trên cơ sở lý tưởng đạo đức “Thiên - Nhân hoà đồng” hay sự đồng tiến hoá của tự nhiên và xã hội, vì sự phát triển bền vững. Đó chính

là sự tiếp thu những tinh hoa trong quan niệm, tình cảm đạo đức sinh thái truyền thống kết hợp với những tri thức sinh thái mới để tạo thành một *ý thức sinh thái mới*. Có thể hiểu *ý thức sinh thái mới* là sự nhận thức một cách sâu sắc, toàn diện, khoa học về tự nhiên (các giá trị nội tại và sử dụng của các yếu tố tự nhiên, cùng những quy luật tồn tại và vận động của chúng); về vị trí và vai trò của con người trong mối quan hệ với tự nhiên; về trách nhiệm, nghĩa vụ của con người trong việc điều khiển một cách có ý thức mối quan hệ đó hướng đến mục tiêu phát triển bền vững của xã hội và sự đồng tiến hoá giữa xã hội và tự nhiên. Điều này chỉ có thể đạt được bằng con đường tuyên truyền, giáo dục, dưới tất cả mọi hình thức, đối với tất cả mọi đối tượng trong xã hội, nhằm cung cấp cho con người những tri thức sinh thái cần thiết cũng như tình cảm yêu thiên nhiên vốn có của con người Việt Nam. Từ sự hiểu biết, con người sẽ tự giác điều chỉnh hành vi của mình đối với thiên nhiên một cách có đạo đức và có trách nhiệm.

- *Về quan hệ đạo đức sinh thái*. Quan hệ lợi ích là quan hệ nền tảng của quan hệ đạo đức nói chung và quan hệ đạo đức sinh thái nói riêng. Trong xã hội, *lợi ích thường được điều chỉnh bằng các biện pháp kinh tế, luật pháp và đạo đức*. Tuy nhiên, như trên đã phân tích, mối quan hệ lợi ích giữa con người và tự nhiên có tính đặc thù là chỉ theo một chiều, cho nên, trước khi sử dụng biện pháp kinh tế, các biện pháp luật pháp và đạo đức giữ vai trò cực kỳ quan trọng - đó chính là ý thức trách nhiệm của con người đối với hành vi của mình trong cách ứng xử với tự nhiên và những hậu quả của những hành vi đó. Vì rằng, bản thân trách

nhiệm đã bao hàm trong nó ý thức pháp quyền và ý thức đạo đức.

Trong quan hệ lợi ích giữa con người và tự nhiên, điều quan trọng nhất là *sự tự nhận thức, sự tự ý thức của con người phải ở tầm cao*. Và, đó cũng chính là đặc thù của đạo đức sinh thái và trách nhiệm xã hội của con người đối với tự nhiên. Để có được trình độ tự ý thức cao, con người cần phải được trang bị đầy đủ những tri thức sinh thái hiện đại, cần có tình cảm yêu thiên nhiên và biết tôn trọng nó để có thể tiếp tục khai thác, sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

- *Về hành vi đạo đức sinh thái*. Hành vi đạo đức sinh thái là sự biểu hiện cao nhất của đạo đức và trách nhiệm của con người đối với thiên nhiên. Hành vi đạo đức sinh thái được điều chỉnh bởi một hệ chuẩn (hệ thống các chuẩn mực) các giá trị sinh thái, tức là các giá trị không chỉ mang lại lợi ích cho con người, cho xã hội, mà còn phải bảo đảm cho tự nhiên tiếp tục tồn tại an toàn trong lòng xã hội đang không ngừng vận động, phát triển. Hệ thống các nguyên tắc, chuẩn mực hay tiêu chuẩn của đạo đức sinh thái được hình thành trên cơ sở của ý thức đạo đức sinh thái (tư tưởng, quan niệm, tình cảm của con người đối với tự nhiên) và quan hệ đạo đức sinh thái, chủ yếu là quan hệ lợi ích và gắn liền với trách nhiệm xã hội của con người đối với tự nhiên.

Xây dựng đạo đức sinh thái là một nhu cầu cấp thiết trong việc con người thực hiện trách nhiệm xã hội đối với thiên nhiên. Sự gắn kết giữa đạo đức sinh thái với trách nhiệm xã hội của con người đối với thiên nhiên ngày nay phải trở thành một phần quan trọng trong lối sống của con người hiện đại. □